

Số: /BC-UBND

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả công tác mặt trận tham gia xây dựng chính quyền, tổng hợp một số ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân năm 2020

UBND tỉnh nhận được văn bản số 35/TB-MTT-BTT ngày 25/11/2020 của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về việc thông báo kết quả công tác mặt trận tham gia xây dựng chính quyền, tổng hợp một số ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân năm 2020; UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 9360/UBND-VX4 ngày 14/12/2020, đã giao nhiệm vụ cho các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước tập trung kiểm tra, giải quyết và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Kết quả cụ thể như sau:

I. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Cử tri, Nhân dân phản ánh việc giải quyết thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa chuyển biến rõ nét; tiến độ giải quyết, xử lý một số vụ việc khiếu kiện phức tạp liên quan đến đất đai còn chậm. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo giải quyết.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Thực hiện quy định của Luật đất đai năm 2013, Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, kể từ khi Văn phòng Đăng ký đất đai một cấp đi vào hoạt động, công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân đã có những chuyển biến tích cực. UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã ban hành Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 về quy chế phối hợp làm việc giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện một số thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh trong đó có thủ tục cấp GCNQSDĐ; Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành nhiều văn bản hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn đối với các huyện, thành phố, như: Văn bản số 58/STNMT-CCQLĐĐ ngày 14/01/2015, số 3052/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 29/12/2017, 1816/STNMT-CCQLĐĐ ngày 24/7/2018, số 1677/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 29/6/2020, số 1513/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 12/6/2020,...

Tuy nhiên, tiến độ giải quyết, xử lý đối với một số vụ việc còn chậm muộn, do các nguyên nhân sau:

- Về khách quan, kinh phí phục vụ cho công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính, chỉnh lý biến động đất đai phân bổ chậm và chưa đáp ứng theo yêu cầu. Bên cạnh đó, sự thiếu ổn định, nhất quán của chính sách pháp luật về đất đai dẫn đến việc thực hiện pháp luật về đất đai nói chung và cấp GCNQSD đất nói riêng còn lúng túng, ảnh hưởng lớn đến tiến độ cấp giấy CNQSD đất. Một số quy định của pháp luật liên quan đến cấp giấy CNQSD đất chưa phù hợp thực tế, khi triển khai thực hiện trên thực tiễn gặp khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách.

- Về chủ quan, việc lãnh đạo, chỉ đạo quản lý, điều hành của chính quyền các cấp đối với lĩnh vực đất đai có lúc, có nơi còn thiếu chặt chẽ, chưa đáp ứng yêu cầu, chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc cấp GCNQSD đất cho công dân. Hệ thống tổ chức và đội ngũ cán bộ làm công tác cấp giấy chứng nhận còn chưa thực sự đồng đều về chuyên môn, kinh nghiệm, thiếu kinh nghiệm và am hiểu về lịch sử, nguồn gốc, quá trình sử dụng thửa đất... nên có sự lúng túng khi thực hiện nhiệm vụ.

2. Trong thời gian qua, UBND các cấp đã có nhiều biện pháp để xử lý rác thải trên địa bàn, tuy nhiên, việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác vẫn gặp nhiều khó khăn, gây tình trạng ứ đọng rác thải, mất mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường, ảnh hưởng tới đời sống của nhân dân. Đề nghị tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt để đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải tập trung ở các địa phương. Đồng thời, đề nghị nhân dân tích cực hưởng ứng, đồng thuận, chia sẻ cùng với sự nỗ lực của chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp thu gom, xử lý rác, đảm bảo cuộc sống của nhân dân.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Trong năm 2020, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các đơn vị liên quan tiến hành các nội dung để đưa nhà máy xử lý rác thải tập trung vào triển khai xây dựng. Trong đó, các đơn vị liên quan thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư 02 dự án gồm: Dự án nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tập trung tại xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch của Công ty Cổ phần đầu tư ITC Hà Nội và dự án Khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc của Công ty TNHH MTV xử lý môi trường Trung Nguyên.

Đối với dự án nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tập trung tại xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, đã được Tỉnh ủy đồng ý chủ trương thực hiện dự án tại Thông báo số 68-TB/UB ngày 14/12/2020 về chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tập trung và Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND tỉnh xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tập trung tại xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch của Công ty Cổ phần Đầu tư ITC Hà Nội tại Quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020, với công suất thiết kế là 270 tấn/ngày đêm. Hiện nay, Chủ đầu tư (Công ty Cổ phần Đầu tư ITC Hà Nội) đang tiến hành các thủ tục cần thiết để triển khai dự án theo quy định của pháp luật.

Đối với dự án Khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, đến nay Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thẩm định xong hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư của Công ty TNHH MTV Xử lý môi trường Trung Nguyên và có Báo cáo số 386/BC-SKHĐT ngày 05/11/2020 về tổng hợp kết quả thẩm định chủ trương đầu tư Dự án khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung tại xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc. Hiện nay, UBND tỉnh đang xem xét, quyết định.

UBND tỉnh chỉ đạo các Sở ngành, UBND huyện các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân đồng thuận, chia sẻ cùng với sự nỗ lực của chính quyền các cấp trong việc thực hiện xây dựng các nhà máy xử lý rác thải tập trung để giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng cuộc

sống của nhân dân.

II. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Cử tri, Nhân dân phản ánh việc xây dựng trụ bê tông trên các tuyến đường đê nhằm hạn chế phương tiện tham gia giao thông có tải trọng lớn đã gây nhiều tai nạn giao thông làm thiệt hại về người và tài sản, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, khắc phục. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư sửa chữa, nâng cấp một số tuyến đường tỉnh lộ thuộc địa bàn huyện Lập Thạch, Tam Dương, Vĩnh Tường đã xuống cấp; chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, lắp đặt các biển báo, đèn tín hiệu ở các điểm giao cắt nhằm đảm bảo an toàn cho người dân khi tham gia giao thông

UBND tỉnh trả lời như sau:

** Nhân dân phản ánh việc xây dựng trụ bê tông trên các tuyến đường đê nhằm hạn chế phương tiện tham gia giao thông có tải trọng lớn đã gây nhiều tai nạn giao thông làm thiệt hại về người và tài sản, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, khắc phục.*

Theo Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND tỉnh quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường địa phương trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, Sở Giao thông Vận tải được giao quản lý các tuyến đường tỉnh, đường vành đai đô thị Vĩnh Phúc, các tuyến đường qua địa bàn 02 huyện, thành phố trở lên và thực hiện quản lý các công trình giao thông khác do UBND tỉnh giao. Các tuyến đường đê thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, do đó đề nghị UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn kiểm tra, giải quyết trả lời kiến nghị của cử tri và nhân dân nêu trên.

** Đầu tư sửa chữa, nâng cấp một số tuyến đường tỉnh lộ thuộc địa bàn huyện Lập Thạch, Tam Dương, Vĩnh Tường đã xuống cấp.*

Các tuyến đường tỉnh thuộc địa bàn các huyện: Lập Thạch, Tam Dương, Vĩnh Tường bao gồm: ĐT.305, ĐT.305C, ĐT.306, ĐT.307 (Lập Thạch); ĐT.305, ĐT.306, ĐT.309, ĐT.309B, ĐT.309C, ĐT.310, Hợp Châu – Đồng Tỉnh (Tam Dương); ĐT.304, ĐT.305C, ĐT.309 (Vĩnh Tường). Trong giai đoạn 2017-2020 các tuyến đường tỉnh nêu trên cơ bản đã được Sở Giao thông Vận tải thực hiện công tác sửa chữa, bảo trì góp phần đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến. Hiện nay Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh và UBND cấp huyện đã, đang triển khai cải tạo, nâng cấp một số tuyến như: ĐT.305 từ nút giao Văn Quán đi Phà Phú Hậu, ĐT.306 đoạn Km2-Km4 và đoạn Km19-Km20+553, ĐT.307 đoạn Km16 – Km26, ĐT.309 đoạn Km13-Km20; một số đoạn tuyến chuẩn bị triển khai cải tạo, nâng cấp như: ĐT.305 đoạn Km0 – Km3, đoạn từ Quán Tiên đi Cầu Bến Gạo, ĐT.306 đoạn Km7+800-Km9+500, ĐT.307 đoạn từ Cầu Liễn Sơn đi thị trấn Lập Thạch, ĐT.309B đoạn Km0 – Km7.

Hơn nữa, một số tuyến đường tỉnh đã đạt cấp quy hoạch và đáp ứng nhu cầu vận tải, việc đầu tư cải tạo nâng cấp các đoạn tuyến đường tỉnh chưa đạt cấp quy hoạch đòi hỏi nguồn kinh phí rất lớn, do đó phải đầu tư theo lộ trình và Sở Giao

thông Vận tải đã đề xuất vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại Văn bản số 1328/SGTVT-KCHT ngày 29/6/2020.

** Chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, lắp đặt các biển báo, đèn tín hiệu ở các điểm giao cắt nhằm đảm bảo an toàn cho người dân khi tham gia giao thông*

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Giao thông Vận tải đã chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Ban ATGT tỉnh và UBND các huyện, thành phố kiểm tra, rà soát các vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT trên các tuyến đường thuộc địa bàn tỉnh, tuy nhiên do nguồn kinh phí còn khó khăn nên năm 2017 chỉ triển khai lắp đặt 18 hệ thống đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại các ngã ba, ngã tư đồng mức, có lưu lượng giao thông lớn, khuất tầm nhìn, tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT; 01 vị trí lắp đặt đèn cảnh báo nhấp nháy; 164 vị trí lắp đặt bổ sung hệ thống biển báo, sơn gờ giảm tốc, hộ lan tôn sóng và hệ thống ATGT trên các tuyến đường trong địa bàn tỉnh. Năm 2018 Sở Giao thông Vận tải tiếp tục đề xuất triển khai các vị trí còn lại (94 vị trí), được UBND tỉnh đồng ý chấp thuận 34 vị trí và Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã có Tờ trình số 338-TTr/BCSD ngày 17/10/2018 xin ý kiến Thường trực tỉnh ủy. Tuy nhiên do chưa có ý kiến của Thường trực tỉnh ủy nên dự án chưa triển khai thực hiện được.

Với chức năng quản lý nhà nước về giao thông vận tải trên địa bàn, Sở Giao thông Vận tải sẽ tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành, địa phương theo dõi, kiểm tra lưu lượng phương tiện qua các nút giao làm cơ sở báo cáo đề xuất với UBND tỉnh cho bổ sung, thay thế hệ thống ATGT tại các nút giao để đảm bảo an toàn cho người dân khi tham gia giao thông.

III. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

1. Cử tri và nhân dân đề nghị Chính phủ và các cơ quan của tỉnh tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã kiểu mới; có chính sách khuyến khích doanh nghiệp và hợp tác xã đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, an toàn, có chất lượng gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực của địa phương và Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” góp phần nâng cao thu nhập cho nông dân

UBND tỉnh trả lời như sau:

Trong thời gian qua Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản đề chỉ đạo, tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể (KTĐT), Hợp tác xã (HTX) kiểu mới, một số văn bản lớn như: Thông tri số 22-TT/TU ngày 10/7/2013 của Tỉnh ủy Vĩnh Phúc về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTĐT; Nghị quyết số 201/2015/NQ-HĐND ngày 22/12/2015 của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 202/2015/NQ-HĐND ngày 22/12/2015 của HĐND tỉnh về ban hành quy định thực hiện chính sách hỗ trợ đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho nông dân tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn

2021-2025. Quyết định số 3216/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với chuyển đổi lao động nông thôn tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 26/6/2018 của UBND tỉnh về tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật HTX năm 2012 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Để triển khai cụ thể các nhiệm vụ được giao trong Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 về việc ban hành Đề án Đổi mới và phát triển KTTT đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 và Kế hoạch số 9526/KH-UBND ngày 29/11/2018. Hàng năm UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương rà soát, đánh giá phân loại HTX, thực hiện xây dựng và nhân rộng mô hình HTX điển hình hoạt động hiệu quả nhằm thúc đẩy phát triển KTTT trên địa bàn tỉnh. Qua 3 năm thực hiện Đề án đã có nhiều chuyển biến cả về số lượng và chất lượng hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thông qua hoạt động của HTX nông nghiệp đã góp phần thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó, các HTX nông nghiệp đã tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động tại địa phương, góp phần phát triển kinh tế xã hội và góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Số lượng HTX ước tính hết năm 2020 có 265 HTX nông nghiệp hoạt động (tăng 94 HTX so với thời điểm 31/12/2017), số HTX nông nghiệp thành lập mới: 79 HTX; số HTX nông nghiệp ngừng hoạt động chờ giải thể: 49 HTX.

Hiện nay, một số HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đã mạnh dạn ứng dụng CNC, liên kết trong quá trình sản xuất kinh doanh. Đến nay đã có các HTX nông nghiệp thực hiện ứng dụng một hoặc một số hạng mục CNC trong sản xuất và quản lý HTX như: Công nghệ bảo quản lạnh (8 HTX); công nghệ sản xuất an toàn theo quy trình VietGAP (17 HTX); công nghệ nuôi thâm canh, nuôi siêu thâm canh thủy sản (01 HTX); công nghệ cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất, thu hoạch, chế biến và bảo quản sau thu hoạch (01 HTX); công nghệ sản xuất mạ khay (03 HTX).

Ngoài ra, tỉnh cũng hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, xây dựng và phát triển sản phẩm trí tuệ tại một số làng nghề trong đó có HTX nông nghiệp như: Làng nghề rắn Vĩnh Sơn, Hội sản xuất gạo Long Trì, HTX chế biến cá thính Lập Thạch, Hội sản xuất thanh long ruột đỏ Lập Thạch, HTX tương Khả Do, HTX tinh bột nghệ Tam Đảo,....

Thực hiện Nghị định 98/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 86/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 về quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 06/7/2020. Đến nay đã có 16 mô hình chuỗi sản xuất, cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo một chu trình khép kín từ sản xuất, sơ chế, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm do Doanh nghiệp đầu tư sản xuất nông nghiệp như:

Công ty TNHH MTV Sản xuất và Thương mại Phát Đạt, Công ty TNHH thực phẩm Trung Anh, Công ty TNHH Thăng Hải An - TP Phúc Yên; Công ty TNHH Đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp Vineco Tam Đảo, Công ty Nấm Phùng Gia, huyện Bình Xuyên; Công ty Cổ phần Nông Lâm nghiệp và Môi trường Vĩnh Hưng -TP Vĩnh Yên; Công ty TNHH Sản xuất và phân phối Nông sản sạch OFP, huyện Yên Lạc...

Kết quả hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ: Hình thành và duy trì 03 mô hình chuỗi liên kết sản xuất cung cấp thịt lợn, trứng gà và thịt gà ATTP gồm: 05 cơ sở chăn nuôi lợn, 03 cơ sở chăn nuôi gà đẻ trứng (trong đó có 01 HTX tham gia), 02 cơ sở chăn nuôi gà thịt áp dụng quy trình chăn nuôi tốt (VietGAP), 02 cơ sở giết mổ đảm bảo ATTP và 02 cửa hàng bán thực phẩm bảo đảm ATTP. Hình thành 26 chuỗi sản xuất, tiêu thụ rau an toàn. Trong đó có 16 HTX tham gia liên kết sản xuất, tiêu thụ rau an toàn cho các HTX nông nghiệp đã có chứng nhận VietGAP. Hỗ trợ cấp giấy chứng nhận VietGAP cho 27 HTX nông nghiệp.

Thực hiện Quyết định 490/2018/QĐ-TTg ngày 17/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 10416/KH-UBND ngày 28/12/2018 thực hiện thí điểm Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2018-2020, đã có 112 sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình; có 65 chủ thể được hỗ trợ xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, phát triển và tiêu chuẩn hóa sản phẩm theo quy định của Chương trình. Năm 2019, có 18 sản phẩm của 8 chủ thể có sản phẩm được đánh giá phân hạng, củng cố kiện toàn được 03 HTX và 05 doanh nghiệp. Năm 2020, dự kiến sẽ có thêm 20 sản phẩm của 12 chủ thể có sản phẩm được đánh giá, phân hạng, củng cố, kiện toàn 07 HTX, 02 doanh nghiệp và 03 Cơ sở sản xuất.

Để tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/3/2020 của BCH Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc khóa XVI về nâng cao thu nhập và phúc lợi của người dân Vĩnh Phúc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 8/12/2020 thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh tiếp tục tuyên truyền, triển khai sâu rộng Chương trình đến các tổ chức, cá nhân và toàn thể các tầng lớp nhân dân; phối hợp với đơn vị tư vấn hỗ trợ các chủ thể tham gia Chương trình hoàn thiện sản phẩm, phát triển sản xuất kinh doanh; vận dụng các cơ chế chính sách để hỗ trợ, khuyến khích các chủ thể tham gia góp phần hỗ trợ các địa phương hoàn thành Tiêu chí: Thu nhập, Lao động có việc làm, Tổ chức sản xuất trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đưa Chương trình OCOP trở thành Chương trình phát triển kinh tế quan trọng ở khu vực nông thôn của tỉnh.

2. Cử tri, nhân dân trong tỉnh tiếp tục đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư, chỉ đạo việc cải tạo, nâng cấp và thường xuyên nạo vét hệ thống kênh mương để đảm bảo cho việc cung cấp nước và tiêu úng phục vụ sản xuất nông nghiệp

UBND tỉnh trả lời như sau:

** Về nạo vét hệ thống kênh mương để phục vụ cấp nước:*

Căn cứ Nghị quyết số 33/2010/NQ-HĐND ngày 22/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cấp bù kinh phí miễn thủy lợi phí và hỗ trợ phí dịch vụ thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh, chi phí để quản lý, vận hành, sửa chữa,... hệ thống kênh mương nội đồng Nhà nước hỗ trợ hoàn toàn cho người dân và được cấp bù qua đơn vị phục vụ là các Công ty TNHH MTV thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, giai đoạn trước, mức hỗ trợ phí dịch vụ thủy lợi nội đồng còn thấp, chưa được điều chỉnh để phù hợp với thực tiễn sản xuất (giai đoạn 2010 đến nay, kinh phí cấp cho hỗ trợ phí thủy lợi nội đồng không đủ chi); để khắc phục tình trạng trên, Sở Nông nghiệp & PTNT đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết 06/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 về hỗ trợ tiền sử dụng, sản phẩm dịch vụ thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025, nâng mức hỗ trợ để đảm bảo các đơn vị quản lý, khai thác có đủ nguồn kinh phí quản lý, sửa chữa hệ thống kênh mương.

Đồng thời, thực hiện quy định về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi từ năm 2021 theo quy định của Luật Thủy lợi, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ sẽ tăng lên so với hiện tại, sẽ là cơ sở để tăng nguồn kinh phí dành cho sửa chữa, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi.

Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp & PTNT đã đề xuất xây dựng nghị quyết về cơ chế hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018, để làm cơ sở thực hiện hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, nâng cao hiệu quả hệ thống thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh.

** Về tình trạng tiêu úng phục vụ sản xuất nông nghiệp:*

Hệ thống công trình tiêu thoát trên địa bàn tỉnh những năm vừa qua đã được các cấp, các ngành quan tâm đầu tư cải tạo, nâng cấp, nên đã nâng cao khả năng tiêu thoát. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, tình hình biến đổi khí hậu ngày càng khắc nghiệt, gây bất lợi cho việc tiêu thoát; vùng canh tác nông nghiệp chính của tỉnh thuộc lưu vực tiêu của Sông Phan - Cà Lò với chiều dài tuyến tiêu lớn, thời gian tiêu thoát kéo dài và phụ thuộc hoàn toàn vào mực nước Sông Cầu; chưa có trạm bơm tiêu cưỡng bức ra sông Hồng. Do vậy, hiện tượng ngập úng ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp xảy ra những năm gần đây, tập trung dọc các vùng trũng dọc sông Phan, sông Cà Lò và một số trục tiêu nhánh là không thể tránh khỏi.

Đối với Vùng Sông Phan - Cà Lò: Đang triển khai dự án quản lý nguồn nước và ngập lụt tỉnh Vĩnh Phúc từ nguồn vốn vay của Ngân hàng thế giới WB, trong đó: Hợp phần hệ thống công trình tiêu của dự án bao gồm xây dựng mới 03 trạm bơm tiêu cưỡng bức ra sông Phó Đáy và sông Hồng với tổng công suất dự kiến 145 m³/s và nạo vét, khơi thông các sông, luồng tiêu chính và các công trình điều tiết. Khi dự án được thực hiện hoàn thành, vấn đề tiêu thoát của vùng tiêu Sông Phan - Cà Lò sẽ cơ bản được giải quyết.

Đối với Vùng Sông Lô, Lập Thạch: Đang triển khai thực hiện Dự án cải tạo hệ thống tiêu nội đồng, trong đó, thực hiện cải tạo, nâng cấp, khơi thông toàn bộ các luồng tiêu chính. Khu vực có nguy cơ ngập úng lớn nhất là vùng tiêu ven trục tiêu Cầu Triệu, Cầu Mai đã và đang được đầu tư cải tạo, nạo vét hệ thống kênh và xây

dựng trạm bơm tiêu cưỡng bức ra sông Phó Đáy, sông Lô, hiện đã hoàn thành 02 trạm bơm tiêu Cầu Mai và Triệu Đề, tiếp tục thực hiện một số dự án khác trong giai đoạn 2021-2025, sau khi hoàn thành sẽ cơ bản giải quyết hiện tượng ngập úng.

Thực hiện quy định của Luật Thủy lợi, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 190/KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về thực hiện bàn giao thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh, đến nay đã bàn giao quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng cho UBND 09 huyện, thành phố. Theo Kế hoạch, đến 31/3/2021 toàn bộ hệ thống thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng sẽ được bàn giao lại từ các Công ty TNHH MTV thủy lợi cho các tổ chức thủy lợi cơ sở, khi đó việc đầu tư, nâng cấp các tuyến kênh mương có thể đầu tư từ ngân sách tỉnh, huyện, xã và sẽ có cơ chế hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018, làm cơ sở thực hiện hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, nâng cao hiệu quả các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, trong giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh đã có kế hoạch tập trung đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, với kinh phí dự kiến khoảng 1.500 tỷ đồng. Sau khi các dự án triển khai và đưa vào hoạt động sẽ nâng cao hiệu quả tưới và tiêu úng đối với sản xuất nông nghiệp.

Trước mắt, để khắc phục tình trạng xuống cấp các tuyến kênh, Sở Nông nghiệp & PTNT chỉ đạo các Công ty TNHH MTV Thủy lợi trên địa bàn tỉnh thường xuyên kiểm tra, nạo vét, vệ sinh khơi thông và vớt bèo, rác tại các tuyến kênh đảm bảo tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

3. Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đến nay Vĩnh Phúc có 4/9 huyện, thành phố và 100% số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, qua giám sát của Ủy ban MTTQ cho thấy việc bổ sung, hoàn thiện và duy trì các tiêu chí của một số xã còn nhiều hạn chế, trong đó một số tiêu chí đạt tỷ lệ thấp so với định mức chỉ tiêu theo Bộ tiêu chí mới của Chính phủ, đề nghị cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các xã thực hiện việc duy trì, nâng cao các tiêu chí, trong đó quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường, cơ sở vật chất văn hóa, tỷ lệ sử dụng nước sạch, đổi mới tổ chức sản xuất theo chuỗi liên kết, tiến tới xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu

UBND tỉnh trả lời như sau:

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đến hết năm 2019 đã có 100% số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (trước đây 112/112 xã nay là 105/105 xã); có 04/09 huyện, thành phố được công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Ngay sau khi được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, Sở Nông nghiệp & PTNT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo các sở, ngành phụ trách tiêu chí nông thôn mới, Ban Chỉ đạo, UBND các huyện, thành phố tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, hướng tới xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, một số văn bản chỉ đạo chính (Văn bản số 788/UBND-NN4 ngày 09/02/2017; Văn bản số 424/UBND-NN4 ngày 18/01/2018; Văn bản số 9546/UBND-NN3 ngày 30/11/2018; Văn bản số

1749/UBND-NN4 ngày 16/3/2018; Văn bản số 1515/UBND-NN3 ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh,...).

Bên cạnh những kết quả đạt được thì chất lượng của một số tiêu chí nông thôn mới còn ở mức thấp, đặc biệt là đối với các xã vùng trung du, miền núi như: Thu nhập, Hộ nghèo, Giao thông, Cơ sở vật chất văn hóa, Nước sạch, Môi trường, Mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi,... Trong thời gian tới Sở Nông nghiệp & PTNT tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo các địa phương tiếp tục thực hiện việc duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, quan tâm đến phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, xây dựng cảnh quan môi trường ngày càng xanh, sạch, đẹp, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần người dân vùng nông thôn, tiến tới xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Phấn đấu hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XVII.

IV. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Năm 2020 do tác động của dịch bệnh Covid-19, mặc dù cấp ủy, chính quyền các cấp đã quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mục tiêu “kép” vừa thực hiện phòng chống dịch vừa phát triển kinh tế, đảm bảo đời sống nhân dân nhưng tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh vẫn gặp rất nhiều khó khăn. Cử tri, nhân dân mong muốn cấp ủy, chính quyền các cấp có các giải pháp hiệu quả để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ sản xuất kinh doanh. Quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai mạnh mẽ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Chương trình hành động số 362/CTr-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Tuy nhiên, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới virus corona (Covid-19) đã bùng phát lan rộng ra nhiều nước trên thế giới, trong đó Vĩnh Phúc là một trong số các địa phương đầu tiên của cả nước có ca bệnh đầu tiên. Trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh đã chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; ban hành nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp đồng bộ, kịp thời, mạnh mẽ nhằm ứng phó và ngăn chặn dịch, đã có 12/12 ca bệnh được chữa khỏi và tính từ ngày 04/4/2020 đến nay trên địa bàn tỉnh không ghi nhận ca mắc Covid-19.

Mặt khác, năm 2020 tình hình thời tiết mưa lũ bất thường, dịch tả lợn châu Phi chưa được ngăn chặn đã gây thiệt hại lớn về kinh tế - xã hội trên cả nước và trong tỉnh. Trong bối cảnh đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung thực hiện “mục tiêu kép” - vừa quyết liệt phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì ổn định các hoạt động kinh tế - xã hội, bảo đảm đời sống

nhân dân. Triển khai các cơ chế, chính sách của Chính phủ về hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, giữ vững an ninh chính trị trật tự, an toàn xã hội. Tổ chức nhiều hội nghị, nhiều buổi làm việc với các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, doanh nhân nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh với tinh thần chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp, quyết tâm khắc phục khó khăn, vướng mắc để phát triển sản xuất, kinh doanh. Nhờ có sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh nên dự kiến cả năm 2020, kinh tế của tỉnh cơ bản ổn định, sống vật chất, tinh thần của nhân dân, các hoạt động văn hóa xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn được đảm bảo.

Xác định giải ngân vốn đầu tư công là động lực tạo đà cho phát triển kinh tế - xã hội do vậy tỉnh ta đã quyết liệt chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công ngay từ đầu năm: Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp chỉ đạo cấp ủy các sở, ban ngành, địa phương kí cam kết thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch đầu tư công năm 2020; Hằng tháng tổ chức hội nghị giải ngân và tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Tỉnh ủy và UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc khó khăn; phân công các đồng chí lãnh đạo tỉnh phụ trách từng dự án lớn, trọng điểm để trực tiếp đôn đốc, chỉ đạo thực hiện; Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và Chỉ thị, Chương trình hành động của UBND tỉnh về các giải pháp thực hiện kế hoạch và giải ngân vốn đầu tư công. Qua đó kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 cao hơn so với cùng kỳ năm 2019 và tỷ lệ giải ngân của tỉnh Vĩnh Phúc cũng cao hơn tỷ lệ giải ngân chung của cả nước.

Trong bối cảnh dịch Covid-19 đang tác động lớn đến nền kinh tế thế giới, các hiệp định thương mại tự do CPTPP, EVFTA,... có hiệu lực tạo ra nhiều cơ hội cũng như thách thức đối với tỉnh Vĩnh Phúc, để tạo ra sự chủ động trong phát triển đồng thời thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025. Trong thời gian tới nhằm phát huy nội lực, đổi mới tư duy, tăng khả năng thích ứng để phát triển bền vững sau đại dịch, UBND tỉnh sẽ tiếp tục thực hiện các giải pháp sau để thúc đẩy phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội:

Một là, Tập trung phục hồi, phát triển kinh tế, đồng thời không chủ quan trong phòng, chống dịch Covid-19, tiếp tục duy trì sức căng “*chống dịch như chống giặc*”. Khai thác, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế. Tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh. Từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, bảo đảm các chế độ an sinh xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách các thủ tục hành chính. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành, thực thi pháp luật, phòng chống tham nhũng, lãng phí. củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

Hai là, Sự phát triển của nền kinh tế Vĩnh Phúc trong những năm qua là do có được sự đóng góp chủ yếu từ một số ít sản phẩm chủ lực như: ô tô, xe máy và một số năm gần đây có thêm sản phẩm linh kiện điện tử. Thực tế cho thấy sự thiếu bền vững đã và đang hiện hữu khi những yếu tố bên ngoài tác động khó lường. Do

vậy, cần phải cấu trúc lại ngành nghề, lĩnh vực sản xuất của nền kinh tế trong đó đa dạng hóa để có nhiều sản phẩm đóng góp vào tăng trưởng, thu ngân sách, xuất khẩu, tránh phụ thuộc vào số ít sản phẩm.

Ba là, Xây dựng và ban hành Chiến lược thu hút vốn đầu tư của tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; chính sách hỗ trợ giảm chi phí, tăng lợi thế cạnh tranh cho nhà đầu tư vào tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư; Thu hút đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các đối tác tiềm năng, trong đó chú trọng đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ đối với các dự án đã đầu tư hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Tận dụng tốt làn sóng chuyển dịch đầu tư từ khu vực Đông Bắc Á vào ASEAN, trong đó có Việt Nam để thu hút các nhà đầu chiến lược có năng lực kinh nghiệm, tài chính, các tập đoàn xuyên quốc gia có công nghệ cao, công nghệ nguồn, công nghệ “xanh”, thân thiện với môi trường. Tập trung thu hút các dự án thuộc ngành công nghiệp hỗ trợ công nghiệp điện tử, sản xuất kinh kiện điện tử, công nghiệp hỗ trợ công nghiệp cơ khí và dệt may.

Bốn là, Tổ chức lập, phê duyệt và triển khai thực hiện tốt Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với tính chất đô thị hiện đại, văn minh, xứng tầm cả nước và khu vực. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và tiến độ công tác chuẩn bị đầu tư, đặc biệt các dự án trọng tâm, trọng điểm dự kiến triển khai trong nhiệm kỳ 2021-2025.

Năm là, Cơ cấu lại đầu tư công theo hướng tập trung nguồn lực đầu tư cho các dự án trọng tâm, trọng điểm; các dự án có tính chất liên kết vùng, các dự án có tính chất lan toả, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Tăng tỷ lệ điều tiết vốn về cho các địa phương tạo sự chủ động và gắn với trách nhiệm nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của từng huyện, thành phố.

Sáu là, Yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc, UBND cấp xã phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư có dự án trên địa bàn, thực hiện BT - GPMB đáp ứng yêu cầu tiến độ của dự án; tháo gỡ khó khăn vướng mắc về BT - GPMB, tái định cư, xử lý kịp thời khiếu nại, tạo sự đồng thuận của nhân dân, không được để chậm tiến độ GPMB ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án đầu tư công trên địa bàn;

Bảy là, Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đề xuất sửa đổi các quy định về bồi thường GPMB. Sửa đổi, bổ sung đơn giá bồi thường theo quy định tại Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND ngày 15/8/2014 và Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của UBND tỉnh về ban hành quy định chi tiết một số điều về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đơn giá bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc theo hướng tăng giá BT GPMB khi Nhà nước thu hồi đất và bổ sung đơn giá của một số nội dung còn thiếu quy định...

V. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG VÀ THƯƠNG BINH XÃ HỘI

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP về việc hỗ trợ cho doanh nghiệp, người lao động bị tác động của dịch Covid-19 theo hướng ph hợp hơn với điều kiện thực tế hiện

này. Cử tri, Nhân dân mong muốn UBND tỉnh và các ngành chức năng quan tâm triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, giám sát chặt chẽ để chi trả đúng, đủ chính sách, không bỏ sót đối tượng, phát huy tính nhân văn và ý nghĩa của chính sách đối với người dân

UBND tỉnh trả lời như sau:

** Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện.*

Khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP về việc hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động bị tác động của dịch Covid-19. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 15/2020/QĐ-TTg. Theo các văn bản trên, có 03 chính sách quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung. Cụ thể như sau:

- Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương: Mở rộng đối tượng hỗ trợ, sửa đổi, bổ sung trình tự, thủ tục hỗ trợ.

- Chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động: Sửa đổi, bổ sung điều kiện hỗ trợ, hồ sơ, trình tự, thủ tục vay; thẩm quyền phê duyệt cho vay, tổ chức giải ngân; kéo dài thời gian được hỗ trợ.

- Chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất: Sửa đổi điều kiện hỗ trợ, thời gian được hỗ trợ.

Để triển khai kịp thời Nghị quyết số 154/NQ-CP, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 8070/UBND-VX1 ngày 26/10/2020 giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành liên quan; Công văn số 8280/UBND-VX1 ngày 03/11/2020 về triển khai thực hiện Văn bản số 4243/LĐTBXH-VP của Bộ Lao động-TB&XH về việc thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP của Chính phủ.

** Công tác tổ chức triển khai thực hiện:*

Căn cứ Nghị quyết số 154/NQ-CP, Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg, Công văn số 8070/UBND-VX1 và Kế hoạch số 184/KH-UBND, các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan đã chủ động triển khai thực hiện.

- Sở Lao động-TB&XH đã ban hành Văn bản số 1976/SLĐTBXH-LĐTLBHXH ngày 23/10/2020 gửi Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh đề nghị thực hiện tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 154/NQ-CP và Quyết định số 32/2020/NQ-CP và triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; ban hành Hướng dẫn số 07/HD-SLĐTBXH ngày 30/11/2020 về lập hồ sơ, trình tự, thủ tục chính sách hỗ trợ người lao động phải tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 154/NQ-CP của Chính phủ

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Văn bản số 1695/SGDDĐT-KHTC ngày 06/11/2020 hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Trong đó,

chỉ đạo các đơn vị chủ động thực hiện rà soát, tổng hợp các đối tượng được hỗ trợ theo Nghị quyết số 154/NQ-CP.

- Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc đã ban hành Văn bản số 902/NHCS-KHTD ngày 26/10/2020 về cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc đối với người lao động. Trong đó, hướng dẫn chi tiết điều kiện vay vốn, mức lãi suất và thời hạn vay, hồ sơ, quy trình, thủ tục vay vốn và giải ngân. Hết tháng 11/2020, toàn Chi nhánh đã rà soát được 1.110 doanh nghiệp. Qua rà soát, có 11 đơn vị có nhu cầu và đủ điều kiện vay vốn; 227 đơn vị không đủ điều kiện vay vốn; 872 đơn vị không có nhu cầu vay vốn.

** Kết quả hỗ trợ:*

- Chính sách hỗ trợ người lao động làm việc theo hợp đồng lao động phải tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương: Đã ban hành Quyết định hỗ trợ cho 13 lao động của 01 doanh nghiệp với số tiền 23.400.000 đồng. Hiện đang làm thủ tục chi trả cho người lao động.

- Chính sách cho vay trả tiền lương ngừng việc: Đã cho 03 doanh nghiệp vay số tiền 2.150.120.000 đồng trong thời gian 12 tháng để trả lương ngừng việc cho 593 lao động.

- Chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất: Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội tỉnh đến nay, chưa có doanh nghiệp được tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí, tử tuất.

VI. LĨNH VỰC Y TẾ

Trong thời gian qua, UBND tỉnh và các sở, ngành chức năng đã nỗ lực chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Tuy nhiên, việc kiểm soát, bảo đảm an toàn thực phẩm của nhiều cơ sở sản xuất, trường học, khu công nghiệp chưa được kiểm soát chặt chẽ, cử tri và Nhân dân mong muốn các cơ quan chức năng, các địa phương quan tâm hơn nữa đến bảo đảm an toàn thực phẩm, tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm

UBND tỉnh trả lời như sau:

** Công tác chỉ đạo, điều hành*

- Sở Y tế - Cơ quan thường trực BCĐ liên ngành ATTP tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu trình Tỉnh ủy, UBND tỉnh, BCĐ liên ngành ATTP tỉnh đã ban hành:

Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 03/5/2017 của Tỉnh ủy tỉnh Vĩnh Phúc về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 15/02/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới; Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh về ban hành quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của UBND tỉnh sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Vĩnh

Phúc ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ- UBND ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

Hàng năm ban hành các Kế hoạch hành động của Ban chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh: Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân; Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; Kế hoạch triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm"; Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu;

- Sở Công thương đã chủ trì, phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 01/9/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì, phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh về phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh về hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2020; Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 5373/UBND-NN2 ngày 16/7/2020 về việc thực hiện quản lý nhà nước về ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp theo phân cấp; phối hợp các cơ quan liên quan ban hành Hướng dẫn liên ngành số 06/HDLN-NN&PTNT-TC-KH&ĐT-KBNN ngày 12/10/2020 của liên ngành: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và Kho bạc nhà nước tỉnh về hướng dẫn thực hiện hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc theo Nghị quyết số 86/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh, Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo 389 Quốc gia, UBND tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Phúc đã triển khai một số văn bản trọng tâm như:

Văn bản số 643/BCĐ-CQLTT ngày 07/2/2020 về việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh do Virut Corona gây ra; Văn bản tăng cường công tác phòng, chống dịch cúm A (H5N1) trên gia cầm và trên người; Kế hoạch số 34/KH-BCĐ389 ngày 20/2/2020 về Công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2020 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 738a/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 về việc gia hạn thời gian hoạt động Đoàn kiểm tra liên ngành đấu tranh chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh hàng hóa giả mạo nhãn mác- xuất xứ Việt Nam, gian lận thương mại và vi phạm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh (thời gian đến hết 31/5/2020); Quyết định số 05/QĐ-BCĐ389 ngày 31/3/2020 về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động của đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh Vĩnh Phúc. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các kế hoạch, văn bản khác của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Vĩnh Phúc.

** Công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm*

Các cơ quan chức năng các tuyến tỉnh, huyện và xã đã chủ động xây dựng Kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra ngay từ đầu năm 2020 tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; cơ sở sở trồng trọt, chăn nuôi, giết mổ, sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, sơ chế nhỏ lẻ, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, nước uống đóng chai đóng bình, nước đá viên dùng liền, bếp ăn tập thể nhà hàng khách sạn, bếp ăn tập thể trường học, các cơ sở giáo dục công lập, tư thục, nhà máy khu công nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm chức năng đều được kiểm tra, giám sát. Năm 2020, toàn tỉnh đã tiến hành thanh, kiểm tra được 5466 lượt vụ. Số cơ sở đạt yêu cầu 5080 cơ sở (chiếm 92,94%). Phạt tiền 386 cơ sở, với số tiền 970.470.800 đồng (Chín trăm bảy mươi triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn, tám trăm đồng), cụ thể:

- Sở Y tế và UBND các huyện, thành phố kiểm tra, giám sát được 5.466 lượt vụ; số cơ sở bị phạt tiền 99 cơ sở với tổng số tiền là 272.970.000 đồng.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về ATTP tại 127 lượt cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, xử phạt vi phạm hành chính đối với 07 cơ sở, tổng số tiền phạt 6.950.000 đồng (Sáu triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện đã tổ chức ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn đối với 6.015 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận ATTP theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT.

- Sở Công thương, Cục quản lý thị trường tỉnh đã tiến hành thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm 512 vụ, xử phạt vi phạm hành chính 55 vụ, phạt 185.000.000 đồng (Một trăm tám mươi năm triệu đồng).

- Công an tỉnh đã kiểm tra phát hiện, xử lý 225 vụ, việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm. Trong đó, đã ra quyết định xử phạt 225 vụ việc, với số tiền 505.550.800 đồng (Năm trăm linh năm triệu, năm trăm năm mươi nghìn, tám trăm đồng); tiêu hủy 1.807 kg sản phẩm động vật (thịt lợn, xương lợn, lòng lợn) đang trong quá trình phân hủy, bán trung thu không đảm bảo chất lượng ATVSTP.

** Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm:*

UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo liên ngành ATTP các cấp và UBND cấp huyện, xã đẩy mạnh hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông phổ biến kiến thức khoa học và pháp luật về an toàn thực phẩm cho các nhóm đối tượng; hoạt động truyền thông được tiến hành thường xuyên trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, được đẩy mạnh trong dịp Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu, đảm bảo ATTP phòng chống dịch COVID-19.

** Công tác giám sát môi trường đối với các loại thực phẩm trên thị trường*

- Ngành Y tế đã tổ chức lấy 6.373 mẫu thực phẩm kiểm nghiệm chất lượng ATTP của một số loại thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm phát hiện, cảnh

báo sớm nguy cơ ô nhiễm thực phẩm tới các đối tượng quản lý và người tiêu dùng. Trong đó: 6.320 mẫu đạt tiêu chuẩn, bằng 99,1%; 62 mẫu không đạt, bằng 0,9%.

- Các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện lấy 2.593 mẫu sản phẩm nông sản để giám sát các chỉ tiêu về ATTP. Kết quả giám sát: 2.543/2.593 mẫu đảm bảo quy định, bằng 98,1%; 50/2.593 mẫu không đảm bảo quy định, bằng 1,9%.

- Cục quản lý thị trường tỉnh đã chỉ đạo các Đoàn kiểm tra thực hiện lấy mẫu thực phẩm để kiểm tra chất lượng VSATTP. Kết quả: tổng số 75 mẫu thực phẩm lấy gửi kiểm nghiệm các chỉ tiêu vi sinh, 100% các mẫu đạt chỉ tiêu cho phép.

** Tình hình ngộ độc thực phẩm*

Năm 2019 và 2020, trên địa bàn tỉnh không xảy ra ngộ độc thực phẩm tại các nhà hàng, bếp ăn tập thể trường học, nhà máy các khu công nghiệp.

** Các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trong thời gian tới*

Từ kết quả thanh tra, kiểm tra cho thấy, tình hình an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh hiện nay đã có nhiều chuyển biến hết sức tích cực so với những năm trước: số lượng, chủng loại thực phẩm được giám sát, kiểm soát về an toàn thực phẩm đã tăng lên rõ rệt; tình trạng lạm dụng hoá chất độc hại trong sản xuất, chế biến, kinh doanh; ô nhiễm, tồn dư vi sinh, hoá chất cấm trong thực phẩm đã được tăng cường kiểm soát và giảm đáng kể; việc ngăn chặn thực phẩm không rõ nguồn gốc, nhập lậu, thực phẩm giả, gian lận thương mại đạt hiệu quả; không có vụ ngộ độc thực phẩm đông người (Năm 2017, trên địa bàn tỉnh xảy ra 04 vụ ngộ độc thực phẩm với 150 người mắc).

Để tiếp tục tăng cường các biện pháp bảo đảm ATTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2021, Sở Y tế và các ngành chức năng sẽ tiếp tục tham mưu trình UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh ban hành các văn bản Kế hoạch triển khai công tác ATTP năm 2021 của tỉnh Vĩnh Phúc; Kế hoạch thanh tra, kiểm tra ATTP, để tăng cường kiểm soát, bảo đảm ATTP tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, nước uống đóng chai đóng bình, bếp ăn tập thể nhà hàng khách sạn, bếp ăn tập thể trường học, các cơ sở giáo dục công lập, tư thục, nhà máy khu công nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; triển khai thực hiện hiệu quả các Chỉ thị, quyết định của tỉnh ủy, UBND tỉnh, của Trung ương.

Với sự nỗ lực thực hiện nhiệm vụ của các cấp, các ngành, các cơ quan quản lý, sự vào cuộc của doanh nghiệp, người dân trong việc tự giác, nghiêm túc chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về ATTP, chất lượng thực phẩm trên địa bàn tỉnh sẽ ngày càng được cải thiện tích cực, góp phần giảm thiểu ngộ độc thực phẩm, nâng cao sức khỏe của người dân.

VII. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Cử tri, Nhân dân quan tâm việc áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông mới, nhất là việc phát hành và đưa vào sử dụng bộ sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 1 (bộ Cánh Diều) gây ra nhiều phản ứng, tạo dư luận trái chiều trong Nhân dân. Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền cần thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá và

chỉ đạo tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục

UBND tỉnh trả lời như sau:

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Sở GD&ĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 4/6/2019 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới;

Sở GD&ĐT đã hướng dẫn các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh lựa chọn SGK lớp 1 theo Quy định tại thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/1/2020 của Bộ GD&ĐT. Theo đó, có 02 đơn vị lựa chọn bộ sách giáo khoa Cánh Diều là TP Vĩnh Yên và Phúc Yên với 5.546 cuốn chiếm tỷ lệ 20,5% lượng học sinh lớp 1 chọn SGK môn Tiếng Việt trong toàn tỉnh.

Sở GD&ĐT hướng dẫn các đơn vị thực hiện dạy học với Chương trình GDPT là Pháp lệnh còn sách giáo khoa là ngữ liệu để giảng dạy, tùy thuộc vào tình hình thực tế của địa phương và trình độ nhận thức của học sinh mà giáo viên có thể chủ động chọn ngữ liệu cho bài dạy phù hợp, do đó việc sách giáo khoa Cánh Diều có những ý kiến trái chiều không ảnh hưởng đến việc dạy và học của thầy và trò trên địa bàn tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản đề nghị các đơn vị nghiên cứu tham khảo nội dung điều chỉnh đối với SGK Tiếng Việt lớp 1 bộ Cánh Diều của Nhà xuất bản Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.

Sở GD&ĐT đã phối hợp với Sở tài chính rà soát, cung cấp các thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 theo Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 5/4/2019 Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 để đảm bảo việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 đạt hiệu quả.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình GDPT 2018, hướng dẫn các trường tiểu học trong toàn tỉnh tổ chức đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đổi mới tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn theo hướng giao quyền chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cho các nhà trường và giáo viên.

VIII. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

Cử tri Nhân dân đánh giá cao các lực lượng chức năng đã đồng loạt ra quân, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tăng cường điều tra, tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội, xử lý kịp thời những vụ đánh bạc, tội phạm lừa đảo, tin dụng đen, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Công an và các ngành chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đấu tranh, phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội

UBND tỉnh trả lời như sau:

** Tình hình:*

Năm 2020, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, công tác bảo đảm an ninh, trật tự nói chung và phòng, chống tội phạm nói riêng, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Lực lượng Công an đã phát huy tốt vai trò nòng

cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm. Đã triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp công tác, nhất là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu kích động biểu tình, gây rối an ninh, trật tự; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại tỉnh; các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh, nhất là Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020- 2025; phối hợp giải quyết sớm các vụ, việc có dấu hiệu đình công, góp phần bảo đảm an ninh kinh tế. Đã kiểm chế sự gia tăng của tội phạm; công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự được tăng cường; công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, trật tự an toàn giao thông cơ bản được bảo đảm, tai nạn giao thông được kiểm chế, đạt mục tiêu 3 giảm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đổi mới và ngày càng phát huy hiệu quả. Những kết quả trên đã tạo môi trường ổn định, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, theo quy luật hằng năm, càng gần thời điểm Tết Nguyên đán, tình hình an ninh trật tự thường diễn biến phức tạp hơn. Tình hình an ninh kinh tế, an ninh chính trị nội bộ, an ninh thông tin truyền thông, tình hình khiếu kiện của quần chúng nhân dân tại các dự án trọng điểm; tình hình tai nạn giao thông, cháy, nổ, tình hình tội phạm và các vi phạm pháp luật... còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp đòi hỏi phải có sự vào cuộc của các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị trong công tác bảo đảm ANTT, đặc biệt đây cũng là thời điểm quan trọng diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, một sự kiện chính trị trọng đại của đất nước.

** Kết quả:*

Trước tình hình trên, ngày 14/12/2020 Công an tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 13/CT-UBND để chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện đợt cao điểm; đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công an và UBND tỉnh, Công an tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 1055/KH-CAT-PV01 ngày 26/11/2020 về mở đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh trật tự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Tết Nguyên đán Tân Sửu và các Lễ hội đầu xuân năm 2021, trong đó chỉ đạo các đơn vị rà soát, xác định các tuyến, địa bàn trọng điểm, các đối tượng cần tập trung đấu tranh trên địa bàn toàn tỉnh, trên cơ sở để đồng loạt ra quân, tấn công, trấn áp mạnh mẽ các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; đồng thời tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp có văn bản chỉ đạo các ngành, đoàn thể phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an trong thực hiện Đợt cao điểm. Thực hiện chỉ đạo của Công an tỉnh, Công an các huyện, thành phố tham mưu cấp ủy, chính quyền ban hành chỉ thị về thực hiện cao điểm; thành lập các Đoàn liên ngành kiểm tra công tác quản lý, sử dụng VK-VLN- CCHT và pháo; kiểm tra, xử lý vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm; vi phạm về kinh tế, môi trường.

Ngày 15/12/2020, Công an tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức Lễ ra quân và diễu hành thực hiện Cao điểm với sự tham gia của 1.500 cán bộ, chiến sỹ lực lượng Công an và 580 cán bộ, công nhân, đoàn viên, học sinh, sinh viên và nhân dân thành phố Vĩnh Yên. Buổi lễ ra quân và diễu hành đã thành công rực rỡ,

phát huy được vai trò nòng cốt, xung kích của lực lượng Công an trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, đồng thời huy động sự tham gia vào cuộc của các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể phối hợp với lực lượng Công an các cấp trong thực hiện Đợt cao điểm.

Quá trình từ khi triển khai thực hiện Đợt cao điểm đến nay lực lượng Công an đã phát hiện, bắt giữ 06 vụ, với 26 đối tượng đánh bạc, thu giữ 173.400.000đ cùng các tang vật liên quan; 13 vụ, với 22 đối tượng mua bán, tàng trữ phép chất ma túy; thu giữ 201,0868g heroin; 27,8401g MTTH và các tang vật có liên quan; 08 vụ, với 22 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong cơ sở kinh doanh có điều kiện; triển khai “Đề án phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động cầm đồ, “tín dụng đen”, đã kiểm tra 44 cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ, phát hiện 01 vi phạm. Cơ quan điều tra 2 cấp đã khởi tố 90 vụ án, với 139 bị can; chuyển VKSND các cấp đề nghị truy tố 87 vụ án, với 142 bị can; hiện đang điều tra 269 vụ án, với 371 bị can.

** Trong thời gian tới:*

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả đợt cao điểm nhằm giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Tết Nguyên đán Tân Sửu và các Lễ hội đầu xuân, các sự kiện quan trọng khác của đất nước, của tỉnh trong năm 2021, Công an tỉnh xác định một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới cụ thể như sau:

1. Tiếp tục tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp giải quyết, xử lý kịp thời các mâu thuẫn là nguyên nhân phát sinh tranh chấp, khiếu kiện; những sơ hở, thiếu sót trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng tại các dự án, các địa bàn phức tạp về an ninh nông thôn. Chỉ đạo các đơn vị tham gia giải quyết các vụ việc mâu thuẫn, khiếu kiện, vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng trong các cơ sở tôn giáo, không để phức tạp. Nắm chắc tình hình công nhân, người lao động liên quan đến lương, thưởng Tết,... phòng ngừa đình công, lãn công.

2. Rà soát và đẩy mạnh thực hiện các phương án, kế hoạch công tác công an bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; xử lý tình huống phức tạp về an ninh trật tự, tăng cường lực lượng xuống cơ sở dịp Tết Nguyên đán; bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, các mục tiêu quan trọng, các hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc trên địa bàn tỉnh.

3. Tấn công trấn áp mạnh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; tập trung đấu tranh với tội phạm hoạt động cầm đồ, “tín dụng đen”, đánh bạc, tội phạm cướp, cướp giật, cưỡng đoạt, trộm cắp, lừa đảo, tội phạm công nghệ cao... Chủ động phương án đấu tranh triệt phá các điểm, tụ điểm mua bán, tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy. Tiếp tục phòng ngừa, ngăn chặn xử lý nghiêm tội phạm giết người do nguyên nhân xã hội, gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ, tội phạm xâm hại tình dục trẻ em. Đẩy mạnh phát hiện, đấu tranh với tội phạm tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên, khoáng sản, an toàn thực phẩm trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm.

4. Chỉ đạo lực lượng tăng cường tuần tra vũ trang, kịp thời phát hiện, trấn áp tội phạm trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhất là phát huy vai trò, hiệu quả công tác của các lực lượng ở cơ sở, Công an xã chính quy trong quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài, quản lý xuất nhập cảnh.

5. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cấp căn cước công dân gắn với công tác truy nã tội phạm, quản lý đối tượng, phòng ngừa tội phạm. Đẩy mạnh thực hiện đợt Cao điểm vận động toàn dân giao nộp và đấu tranh với tội phạm vi phạm pháp luật về vũ khí vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tăng cường đấu tranh, trấn áp các ổ nhóm đối tượng tàng trữ, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ; ngăn chặn tình trạng mua bán, vận chuyển, sử dụng pháo trái phép, không để diễn ra phức tạp trong dịp Tết, nhất là thời điểm giao thừa; bảo đảm an ninh, an toàn các địa điểm công cộng, các lễ hội đầu xuân.

6. Phối hợp các đơn vị, địa phương tăng cường công tác vận động quần chúng tích cực tham gia phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; quản lý, cảm hóa, giáo dục người vi phạm pháp luật tại gia đình và cộng đồng dân cư. Huy động lực lượng, phương tiện, triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ chú trọng tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn và kịp thời triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, hạn chế thiệt hại về người và tài sản do cháy nổ, gây ra.

IX. UBND THÀNH PHỐ VINH YÊN

Trong thời gian qua, một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Vinh Yên đang được cải tạo, chỉnh trang. Cử tri, Nhân dân phản ánh tiến độ triển khai, cải tạo hệ thống cống rãnh, lòng đường, vỉa hè diễn ra chậm, gây khó khăn cho các 4 phương tiện giao thông, đặc biệt khi trời mưa đã gây ngập úng cục bộ, mất mỹ quan đô thị, ảnh hưởng đến các phương tiện tham gia giao thông. Đề nghị các cơ quan chức năng đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, xây dựng cảnh quan đô thị sạch, đẹp, văn minh

UBND tỉnh trả lời như sau:

Công trình Cải tạo, chỉnh trang các tuyến đường thuộc phường Ngô Quyền và phường Đông Đa, thành phố Vinh Yên với quy mô đầu tư gồm cải tạo, chỉnh trang hệ thống cây xanh, hè phố, sửa chữa, nạo vét hệ thống thoát nước, hạ ngầm hệ thống điện... của 11 tuyến đường.

Công trình khởi công từ cuối tháng 3/2020; thời gian thi công theo Hợp đồng là 720 ngày (hoàn thành vào cuối tháng 3/2022).

Hiện nay đã thi công cơ bản xong phần lát vỉa hè các tuyến: Lý Bôn, Lý Tự Trọng, Tô Hiệu, Đội Cấn, Trần Quốc Toàn, Trần Bình Trọng, Nguyễn Thái Học, Trần Quốc Tuấn và Nguyễn Viết Xuân (đoạn từ giao với đường Kim Ngọc đến giao với đường Ngô Quyền); đang triển khai thi công các tuyến: Lê Xoay, Phó Chiền, Nguyễn Viết Xuân (đoạn từ giao với đường Ngô Quyền đến Cầu vượt đường sắt). Khối lượng đạt khoảng 60% giá trị Hợp đồng.

Trong quá trình thi công công trình, Ban QLDA đã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ, làm đầu gọn đậy; phối hợp với Phòng QLĐT, UBND phường và các đơn vị liên quan kiểm tra, kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc, các nội dung phát sinh để nhà thầu thực hiện. Về tiến độ thi công của toàn công trình nhìn chung đảm bảo.

Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND thành phố đã chỉ đạo Ban QLDA sẽ tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc nhà thầu thi công đảm bảo tiến độ, làm gọn gàng đối với từng tuyến; trong khi chưa hạ ngầm được hệ thống điện, thông tin, viễn thông, sẽ tập trung hoàn thiện việc lắp đặt đường ống chờ, bó vỉa, lát hè, hoàn thiện các hố ga, móng tủ điện... để hạn chế ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của người dân; Chỉ đạo đơn vị tư vấn giám sát tăng cường kiểm tra, giám sát thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường; Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan kịp thời kiểm tra, xác định, giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện để đảm bảo việc thi công được liên tục, không bị gián đoạn. Từ nay đến Tết Nguyên đán sẽ tăng cường thi công hoàn thiện vỉa hè, các vị trí hố ga, vị trí cắt đường; vệ sinh sạch sẽ công trình trước khi nghỉ tết nguyên đán.

Theo cam kết của Nhà thầu thi công, sẽ tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, phấn đấu hoàn thành công trình vào tháng 11/2021 (xong trước thời hạn hợp đồng 04 tháng).

- Về hệ thống dây điện sinh hoạt, dây viễn thông, dây truyền hình cáp vũng xuống thấp tại vị trí số nhà 56, Phố Đối Cản: Ban QLDA đã kiểm tra và xử lý xong (đã treo cáp cao lên).

- Về nạo vét hố ga trước khi đậy nắp và đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thi công: Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND thành phố đã chỉ đạo Ban QLDA sẽ tăng cường kiểm tra, yêu cầu đơn vị thi công vệ sinh sạch sẽ hố ga trước khi đậy nắp và tăng cường biện pháp vệ sinh môi trường để hạn chế đến mức thấp nhất việc ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của người dân.

Trên đây là tổng hợp kết quả giải quyết kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- TTTU (b/c);
- TTHĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT;
- CPVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- CV NCTH;
- Lưu VT.
- (H- b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Việt Văn